

Số: /TB-TCHQ

Hà Nội, ngày tháng 12 năm 2024

THÔNG BÁO
Về kết quả xác định trước mã số

TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC HẢI QUAN

Căn cứ Luật Hải quan số 54/2014/QH13 ngày 23 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Hải quan về thủ tục hải quan, kiểm tra giám sát, kiểm soát hải quan, được sửa đổi bổ sung tại Nghị định số 59/2018/NĐ-CP ngày 20 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25 tháng 03 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về thủ tục hải quan, kiểm tra giám sát hải quan, thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và quản lý thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 39/2018/TT-BTC ngày 20 tháng 4 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính;

Căn cứ Thông tư số 14/2015/TT-BTC ngày 30 tháng 01 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phân loại hàng hóa, phân tích để phân loại hàng hóa, phân tích để kiểm tra chất lượng, kiểm tra an toàn thực phẩm, được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 17/2021/TT-BTC ngày 26 tháng 02 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính;

Căn cứ Thông tư số 31/2022/TT-BTC ngày 08 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc ban hành Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam;

Trên cơ sở hồ sơ đề nghị xác định trước mã số, Đơn đề nghị số 07/2024/HTV-CAT ngày 04/11/2024 của Công ty TNHH HONDA TRADING Việt Nam, mã số thuế: 0102655453;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Thuế xuất nhập khẩu,

Tổng cục Hải quan thông báo kết quả xác định trước mã số như sau:

1. Hàng hóa đề nghị xác định trước mã số do tổ chức, cá nhân cung cấp:	
Tên thương mại: Rhodium Solution	
Tên gọi theo cấu tạo, công dụng: Rhodium Nitrate Solution	
Ký, mã hiệu, chủng loại: không có	Nhà sản xuất: MITSUI MINING & SMELTING CO., LTD.
2. Tóm tắt mô tả hàng hóa được xác định trước mã số: Theo hồ sơ xác định	

trước mã số, thông tin mặt hàng như sau:

- Thành phần, cấu tạo, công thức hóa học:

Mặt hàng “Rhodium Nitrate Solution (Rhodium Solution), chất hóa học dùng cho bộ lọc khí thải” là một dung dịch gồm ba (03) phần chính, bao gồm:

+ Muối Rhodium (III) Nitrate (Rh(NO₃)₃) – CAS No. 10139-58-9: 23% ~ 31%

+ Axit Nitric (HNO₃) – CAS No. 7697-37-2: 6.0% ~ 9.6%

+ Nước (H₂O) – CAS No. 7732-18-5: 71%.

- Cơ chế hoạt động, cách thức sử dụng:

Mặt hàng được trộn cùng các hóa chất khác là các dung dịch muối của kim loại quý khác và một số oxit kim loại để tạo thành hỗn hợp hóa chất dùng mạ lên bề mặt của cấu trúc có dạng hình tổ ong bên trong bộ lọc khí thải. Sau quá trình mạ thì các gốc muối, axit và nước có trong hỗn hợp dung dịch mạ sẽ bị bốc hơi. Vì vậy, lớp mạ sẽ chỉ còn lại thành phần là các kim loại quý và các oxit kim loại.

Khí thải độc hại từ động cơ đốt trong khi đi qua cấu trúc tổ ong này sẽ xảy ra các phản ứng để tạo thành các khí không còn độc hại khi thải ra môi trường. Lớp mạ sẽ đóng vai trò xúc tác cho các phản ứng này.

- Hàm lượng tính trên trọng lượng:

+ Muối Rhodium (III) Nitrate (Rh(NO₃)₃) : 23% ~ 31%

+ Axit Nitric (HNO₃): 6.0% ~ 9.6%

+ Nước (H₂O): 71%.

- Thông số kỹ thuật: Khối lượng tịnh: 2.518,3 gam/lọ

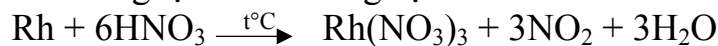
- Quy trình sản xuất:

1. Kim loại Rhodi

2. Chuẩn bị hợp chất Rhodi

3. Hòa tan hợp chất trong dung dịch chứa axit nitric và nước, trong đó xảy ra các phản ứng:

a. Phản ứng tạo thành dung dịch Rhodi nitrat



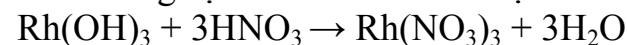
b. Phản ứng phân ly trong môi trường nước của Rhodi nitrat



c. Phản ứng hình thành bazơ Rhodi hydroxit



d. Phản ứng hòa tan bazơ Rhodi hydroxit trong lượng dư axit nitric, tạo thành dung dịch Rhodi nitrat ổn định



4. Lọc dung dịch

5. Thành phẩm là dung dịch kim loại quý (Rh(NO₃)₃)

- Công dụng theo thiết kế:

Mặt hàng được trộn cùng các hóa chất khác, là các dung dịch muối của kim loại quý như Platin, Paladi và một số oxit kim loại như nhôm oxit, zirconi oxit, ceri oxit để tạo thành hỗn hợp hóa chất dùng mạ lên bề mặt của cấu trúc có dạng

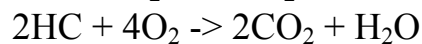
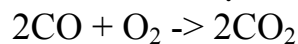
hình tổ ong bên trong bộ lọc khí thải. Sau quá trình mạ thì các gốc muối, axit và nước có trong hỗn hợp dung dịch mạ sẽ bị bốc hơi. Vì vậy, lớp mạ sẽ chỉ còn lại thành phần là các kim loại quý và các oxit kim loại.

Hỗn hợp các kim loại quý và các oxit kim loại này sẽ được sử dụng làm chất xúc tác cho các phản ứng oxy hóa khử, qua đó biến đổi các chất độc hại của khí thải thành các khí trơ (không còn có hại). Vì vậy, bản thân các muối của kim loại quý không có chức năng làm chất xúc tác, mà chỉ có tác dụng giúp hình thành các phân tử kim loại quý trên bề mặt lõi lọc, mà hỗn hợp các kim loại này sẽ được sử dụng làm chất xúc tác.

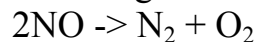
Khí thải độc hại từ động cơ đốt trong (HC, NO_x, CO) khi đi qua cấu trúc tổ ong này sẽ xảy ra các phản ứng để tạo thành các khí không còn độc hại khi thải ra môi trường (CO₂, N₂, O₂). Lớp mạ sẽ đóng vai trò xúc tác cho các phản ứng này.

Tính năng

Phản ứng oxy hóa: Cung cấp oxy cho các khí độc hại, oxy hóa CO và HC để trở thành vô hại:



Phản ứng khử: Lấy oxy của các khí độc hại, khử NO_x và làm nó trở nên vô hại:



3. Kết quả xác định trước mã số: Theo thông tin trên Đơn đề nghị xác định trước mã số, thông tin tại tài liệu đính kèm hồ sơ, mặt hàng như sau:

Tên thương mại: Rhodium Solution

- Thành phần, cấu tạo, công thức hóa học:

Mặt hàng “Rhodium Nitrate Solution (Rhodium Solution), chất hóa học dùng cho bộ lọc khí thải” là một dung dịch gồm ba (03) phần chính, bao gồm:

+ Muối Rhodium (III) Nitrate (Rh(NO₃)₃) – CAS No. 10139-58-9: 23% ~ 31%

+ Axit Nitric (HNO₃) – CAS No. 7697-37-2: 6.0% ~ 9.6%

+ Nước (H₂O) – CAS No. 7732-18-5: 71%.

- Cơ chế hoạt động, cách thức sử dụng:

Mặt hàng được trộn cùng các hóa chất khác là các dung dịch muối của kim loại quý khác và một số oxit kim loại để tạo thành hỗn hợp hóa chất dùng mạ lên bề mặt của cấu trúc có dạng hình tổ ong bên trong bộ lọc khí thải. Sau quá trình mạ thì các gốc muối, axit và nước có trong hỗn hợp dung dịch mạ sẽ bị bốc hơi. Vì vậy, lớp mạ sẽ chỉ còn lại thành phần là các kim loại quý và các oxit kim loại.

Khí thải độc hại từ động cơ đốt trong khi đi qua cấu trúc tổ ong này sẽ xảy ra các phản ứng để tạo thành các khí không còn độc hại khi thải ra môi trường. Lớp mạ sẽ đóng vai trò xúc tác cho các phản ứng này.

* *Thư xác nhận của nhà sản xuất về nồng độ axit nitric trong dung dịch muối Paladi nitrat:*

MITSUI MINING & SMELTING CO., LTD viết thư này nhằm giải trình về thành phần của dung dịch muối kim loại quý Rhodi Nitrat chứa 6.0-9.6% nồng độ axit nitric của chúng tôi, như sau:

Mục đích của axit nitric: Trong điều chế các dung dịch muối nitrat của kim loại quý, việc sử dụng một lượng dư thừa axit nitric là tiêu chuẩn bắt buộc của ngành công nghiệp. Chức năng chính của lượng axit dư này là nhằm đảm bảo tính ổn định của dung dịch muối (kim loại quý ở trạng thái hòa tan hoàn toàn), là một yếu tố rất quan trọng để duy trì tính bền vững và chất lượng của dung dịch.

Tính ổn định của kim loại quý (ở đây là Rhodi): Theo kết quả được khẳng định qua nhiều nghiên cứu, khả năng hòa tan và tính ổn định của các kim loại quý trong dung dịch muối bị ảnh hưởng trực tiếp bởi nồng độ axit nitric hiện hữu trong dung dịch. Nồng độ axit nitric cao giúp tăng tính ổn định của kim loại quý trong dung dịch, giảm nguy cơ kết tủa và duy trì chất lượng của dung dịch qua thời gian.

Nồng độ tối ưu: Sau khi thực hiện nhiều thử nghiệm và cân nhắc kỹ lưỡng, chúng tôi đã xác định rằng nồng độ axit nitric 6.0-9.6% trong dung dịch muối Rhodi Nitrat là lượng tối ưu giúp duy trì trạng thái hòa tan của kim loại quý, đồng thời đảm bảo an toàn trong quá trình vận chuyển và bảo quản ở những điều kiện môi trường khác nhau. Nồng độ này không phải do chúng tôi tùy tiện quyết định, mà là kết quả của quá trình nghiên cứu lâu năm và tối ưu hóa nhằm đạt được sản phẩm có chất lượng cao nhất. Chúng tôi đảm bảo rằng nồng độ axit nitric trong dung dịch Rhodi Nitrat của chúng tôi là nồng độ tối ưu cho mục tiêu vận chuyển và đảm bảo trạng thái hòa tan.

- Hàm lượng tính trên trọng lượng:

- + Muối Rhodium (III) Nitrate (Rh(NO₃)₃) : 23% ~ 31%
- + Axit Nitric (HNO₃): 6.0% ~ 9.6%
- + Nước (H₂O): 71%.

- Thông số kỹ thuật: Khối lượng tịnh: 2.518,3 gam/lo

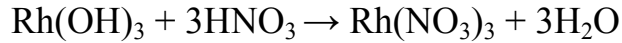
- Quy trình sản xuất:

1. Kim loại Rhodi
2. Chuẩn bị hợp chất Rhodi
3. Hòa tan hợp chất trong dung dịch chứa axit nitric và nước, trong đó xảy ra các phản ứng:
 - a. Phản ứng tạo thành dung dịch Rhodi nitrat

$$\text{Rh} + 6\text{HNO}_3 \xrightarrow{t^\circ\text{C}} \text{Rh}(\text{NO}_3)_3 + 3\text{NO}_2 + 3\text{H}_2\text{O}$$
 - b. Phản ứng phân ly trong môi trường nước của Rhodi nitrat

$$\text{Rh}(\text{NO}_3)_3 \rightarrow \text{Rh}^{3+} + 3\text{NO}_3^-$$
 - c. Phản ứng hình thành bazơ Rhodi hydroxit

$$\text{Rh}^{3+} + 3\text{H}_2\text{O} \rightleftharpoons \text{Rh}(\text{OH})_3 \downarrow + 3\text{H}^+$$
 - d. Phản ứng hòa tan bazơ Rhodi hydroxit trong lượng dư axit nitric, tạo thành dung dịch Rhodi nitrat ổn định



4. Lọc dung dịch

5. Thành phẩm là dung dịch kim loại quý ($\text{Rh}(\text{NO}_3)_3$)

- Công dụng theo thiết kế:

Mặt hàng được trộn cùng các hóa chất khác, là các dung dịch muối của kim loại quý như Platin, Paladi và một số oxit kim loại như nhôm oxit, zircon oxit, ceri oxit để tạo thành hỗn hợp hóa chất dùng mạ lên bề mặt của cấu trúc có dạng hình tổ ong bên trong bộ lọc khí thải. Sau quá trình mạ thì các gốc muối, axit và nước có trong hỗn hợp dung dịch mạ sẽ bị bốc hơi. Vì vậy, lớp mạ sẽ chỉ còn lại thành phần là các kim loại quý và các oxit kim loại.

Hỗn hợp các kim loại quý và các oxit kim loại này sẽ được sử dụng làm chất xúc tác cho các phản ứng oxy hóa khử, qua đó biến đổi các chất độc hại của khí thải thành các khí trơ (không còn có hại). Vì vậy, bản thân các muối của kim loại quý không có chức năng làm chất xúc tác, mà chỉ có tác dụng giúp hình thành các phân tử kim loại quý trên bề mặt lõi lọc, mà hỗn hợp các kim loại này sẽ được sử dụng làm chất xúc tác.

Khí thải độc hại từ động cơ đốt trong (HC , NO_x , CO) khi đi qua cấu trúc tổ ong này sẽ xảy ra các phản ứng để tạo thành các khí không còn độc hại khi thải ra môi trường (CO_2 , N_2 , O_2). Lớp mạ sẽ đóng vai trò xúc tác cho các phản ứng này.

Ký, mã hiệu, chủng loại:
không có

Nhà sản xuất: MITSUI MINING
& SMELTING CO., LTD..

thuộc nhóm **28.43** “Kim loại quý dạng keo; hợp chất hữu cơ hoặc vô cơ của kim loại quý, đã hoặc chưa xác định về mặt hóa học; hỗn hợp của kim loại quý.”, mã số **2843.90.00** “- Hợp chất khác; hỗn hợp” tại Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam./.

Thông báo này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan thông báo để Công ty TNHH HONDA TRADING Việt Nam biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Công ty TNHH HONDA TRADING Việt Nam (Tầng 8, Toà nhà Mặt trời sông Hồng, số 23 Phan Chu Trinh, Phường Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội);
- Các cục HQ tỉnh, thành phố (để thực hiện);
- Cục Kiểm định hải quan;
- Website Hải quan;
- Lưu: VT, TXNK-PL-Uyên (3b).

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**

Âu Anh Tuấn

* Ghi chú: Kết quả xác định trước mã số trên chỉ có giá trị sử dụng đối với tổ chức, cá nhân đã gửi đề nghị xác định trước mã số.